TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 51/2024/HS-ST Ngày: 26-6-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Công Nghiệp

2. Ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng Thị T; sinh ngày 15 tháng 3 năm 1987 tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản N 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 01118700xxxx; Con ông Sùng A D và bà Vừ Thị Ch; Bị cáo có chồng là Vàng A Nh và 08 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/3/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 13/3/2024 cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, tổ công tác Công an xã S, huyện N đang làm nhiệm vụ tại bản Đ, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Sùng Thị T đang

đi bộ theo hướng từ khu vực biên giới Việt Nam – Lào về bản Đ, xã S có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong tay trái của Sùng Thị T đang cầm một gói nilon màu xanh, miệng gói được hơ lửa hàn kín, mở bên trong có 03 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh đều được hơ lửa hàn kín, bên trong 04 gói nilon đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, áp giải Sùng Thị T cùng vật chứng về trụ sở Công an xã S, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại cơ quan điều tra Sùng Thị T khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/3/2024, Sùng Thị T đi bộ từ nhà ở bản N 1, xã S tới khu vực bản Đ, xã S để tìm trâu. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông khoảng 60 tuổi không quen biết, qua trao đổi T đã mua 03 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, miệng các gói được hơ lửa hàn kín với giá 2.000.000 đồng của ông ta. Sau đó, T xin 01 mảnh nilon màu xanh của người đàn ông này để gói 04 gói Heroine vào thành 01 gói, rồi hơ lửa dán kín. Do trời tối nên T ngủ tại lán nương qua đêm, đến khoảng 09 giờ ngày 04/3/2024 T cầm gói Heroine trong tay trái đi bộ về nhà, khi đang đi bộ ở bản Đ, xã S thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 04/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

- Vật chứng 01: Cục chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 3,92 (ba phẩy chín mươi hai) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

- Vật chứng 02: Cục chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 3,88 (ba phẩy tám mươi tám) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

- Vật chứng 03: Cục chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 3,08 (ba phẩy không tám) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

- Vật chứng 04: Cục chất bột dạng nén màu trắng đục có khối lượng 2,45 (hai phẩy bốn mươi lăm) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

Tổng khối lượng chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Sùng Thị T là 13,33 (mười ba phẩy ba mươi ba) gam.

Tại Kết luận giám định số: 510/KL-KTHS, ngày 11/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- Vật chứng thu giữ của Sùng Thị T có khối lượng 13,33 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo".

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSNP ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Thị T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sùng Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Sùng Thị T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine sau khi hoàn lại mẫu giám định, 05 mảnh nilon cũ và bao bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Sùng Thị T nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Thị T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 04/3/2024, bị cáo Sùng Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 13,33 (mười ba phẩy ba mươi ba) gam Heroine để sử dụng, được T cầm trong tay trái, khi đang đi bộ tại khu vực bản Đ, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 72 – 77), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ (BL 01 – 02), kết luận giám định (BL 48) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân. Để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo theo khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo Sùng Thị T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, gia đình đông con, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị (theo biên bản xác minh 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N) nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 04 (bốn) mẫu Heroine hoàn lại sau khi giám định có khối lượng M1: 3,54 gam; M2: 3,82 gam; M3: 2,9 gam; M4: 2,34 gam, tổng là 12,6 gam cùng các mảnh nilon và phong bì niêm phong cũ (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 18/3/2024 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N), Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn

cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Sùng Thị T khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông không quen biết vào chiều tối ngày 03/3/2024 tại khu vực bản Đ, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Thị T 06 (sáu) năm 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/3/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 12,6 (mười hai phẩy sáu) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định, 05 mảnh nilon cũ cùng bao bì niêm phong cũ (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N vào ngày 18/3/2024).

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Thị T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Sùng Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 26/6/2024./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao